

PRE PANEL FILTER

Thông tin sản phẩm / Product information

Đặc tính / Feature

- P-P được làm từ vật liệu sợi tổng hợp với khả năng giặt rửa tốt cho phép kéo dài tuổi thọ của phin lọc.
- P-P với những đặc điểm tiêu biểu: Độ tổn thất áp suất thấp cùng với khả năng giữ bụi cao.
- Sản phẩm có ưu điểm là thân thiện với môi trường và người sử dụng, do không chứa các chất độc hại.
- P-P cung cấp sản phẩm hoàn chỉnh định dạng bằng khung Nhôm, Tôn mạ kẽm hoặc Thép không gỉ với các kích thước đáp ứng theo yêu cầu của khách hàng. Khung đóng vai trò giữ và hỗ trợ thiết bị, đơn giản hoá quy trình lắp đặt vào hệ thống HVAC,...
- *P-P is made of synthetich fibers with higher detergent function will make the filter media user time longer.*
- *P-P is characterized by a relatively low resistance to air flow with high dust holding capacity*
- *Product is friendly with environment and human. None poisonous chemicals*
- *P-P hand provide the final product that the frame is made of aluminum, galvanized wire or stainless steel. Frame tyoe with custom dimensions to meet customer requirement. The frame is used as the bracket and support component make installation process in HVAC systems become easily*

Ứng dụng / Application

- Model P-P được khuyến nghị dùng cho các ứng dụng cần độ trở áp ban đầu rất thấp như: lò sưởi đối lưu, thông gió cửa sổ, lọc thô cho hệ thống phun sơn,...
- Model P-P được sử dụng trong thiết bị điều hoà không khí, hệ thống HVAC, bệnh viện, ngành công nghiệp thực phẩm, hệ thống không khí nhà bếp, trong ngành dược, điện tử bán dẫn, chế tạo linh kiện điện tử,...
- *Model P-P is recommended for applications requiring very low initial pressure resistance such as: convection heaters, window ventilation, air filters for paint spraying systems, ...etc*
- *Model P-R is used in air conditioning equipment, HVAC system, advocacy, food industry, kitchen air system, in pharmaceutical industry, semiconductor electronics, electronic components manufacturing ...etc*



P - P



P - PW



P - PZ

Vật liệu lọc Media	Sợi tổng hợp / Synthetic fiber
Loại khung Frame type	Tole mạ kẽm / Nhôm / SS304 Gavalnized wire / Aluminum / SS304
Hiệu suất từ G2, G3, G4 G2, G3, G4 arrestance	70-75(%); 80-85(%); 90-95(%) According EN779-2012 Standard
Nhiệt độ hoạt động Working temperature	≤70 (°C)
Nhiệt độ tới hạn Max temperature	100 (°C)
Độ ẩm lớn nhất Max humidity	90 (%)